TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày: 30 /5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Đình Thân**
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư
2. Ông Nông Văn Thịnh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà: Phạm Ngọc Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Lương.

Đại diện VKSND huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tốn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/HSST-QĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lại Văn H**, Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 04/06/1988 tại huyện L, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm Q, xã T, huyện L, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố: Lại Văn T, sinh năm 1960, mẹ: Đặng Thị C, sinh năm: 1959. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; Có 01 con, sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2018 đến ngày 25/12/2018 được tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn K**, Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 28/04/1992; tại huyện L, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã T, huyện L, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Chức vụ, đoàn thể: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt, Bố: Nguyễn Văn M, sinh năm 1965, mẹ: Vũ Thị P, sinh năm: 1965. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2018 đến ngày 25/12/2018 được tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm 1991 (có mặt)

Trú tại: Xóm Q, xã T, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

- Anh Nguyễn Văn R – Sinh năm 1991 (có mặt)

Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

Người chứng kiến:

- Anh Lê Văn Q – Sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 17/12/2018, tổ công tác Công an huyện Phú Lương làm nhiệm vụ tuần tra địa bàn tại khu vực xóm Đồng Danh, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, phát hiện có 02 người đàn ông đi 02 xe mô tô đang dừng đứng, cạnh đó có hai bao tải dứa (01 bao tải màu trắng, 01 bao tải màu xanh). Thấy có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiếp cận yêu cầu kiểm tra, thì một người đàn ông điều khiển xe mô tô tẩu thoát, một người đàn ông còn lại tự giác khai là Lại Văn H, sinh năm 1988, HKTT: Xóm Q, xã T, huyện L đang mang pháo nổ đi bán cho khách hàng. Kiểm tra trong bao tải dứa màu trắng đựng **171** vật hình cầu, có vỏ bọc màu nâu, có một đoạn dây màu xanh. Kiểm tra bao tải dứa màu xám xanh, bên trong có **99** vật hình cầu, có vỏ bọc giấy màu vàng, có gắn một đoạn dây dài màu xanh và 08 vật hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc giấy màu đỏ có in nhiều hoa văn chữ nước ngoài. Số vật chứng trên H khai nhận là pháo nổ, mua của Nguyễn Văn K, sinh năm 1992, HKTT: xóm Đ, xã T, huyện L, tỉnh Thái Nguyên mang đi bán. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, thu giữ, niêm phong toàn bộ số pháo theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 trong có lắp sim số 0978.856.159 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon Da, BKS 20E1-008.91.

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn K tại xóm Đ, xã T, huyện L, thu tại nóc tủ quần áo trong phòng ngủ tầng 2 của H 01 túi ni lon màu đen, bên trong có 50 vật dạng hình trụ tròn, vỏ bọc bằng giấy màu vàng, có gắn dây màu xanh, thu 01 túi ni lon màu đen, bên trong có 03 vật dạng hình hộp chữ nhật, vỏ màu đỏ.

Các cơ quan có thẩm quyền tiến hành cân xác định số khối lượng số pháo thu giữ của Lại Văn H được như sau: 270 vật thể hình cầu là 10kg; 08 hộp hình chữ nhật 10,4kg.

Số khối lượng pháo thu giữ của Huy khi khám xét gồm 50 vật hình cầu cân được 1,5kg; 03 hộp hình chữ nhật là 4,2kg.

Tại bản kết luận giám định số 162/KL-PC09 ngày 24/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận các mẫu B1, B2, B3, B4 gửi giám định là pháo, có đầy đủ tính đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). (BL: 41,42)

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 có lắp sim số 0978.856.159 thu giữ của H, H khai số điện thoại 0988.380.678 lưu trong danh bạ có tên "Huy Đt" là của Nguyễn Văn K, sinh năm 1992, trú tại xóm Đồng Lòng, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương là người bán pháo cho H. Kiểm tra phần tin nhắn ZaLo thể hiện như sau:

Tin nhắn đi, lúc 13h02 ngày 14/12/2018 H nhắn tin cho nich "K Đt", nội dung: "Bọc lại 08 cốp cộng 300 cù vào nhé còn 2 cop để riêng".

Tin nhắn đến, lúc 13h12 ngày 14/12/2018 "K Đt" nhắn tin cho H nội dung: "Ok a 2 cop kia a lấy à".

Quá trình điều tra đã xác định được Nguyễn Văn K và Lại Văn H đã có hành vi phạm tội như sau: Khoảng tháng 10/2018, Nguyễn Văn K ngồi chơi tại cổng đại học sư phạm Thái Nguyên, gặp một nam thanh niên không quen biết nói có các loại pháo nổ bán, giá 01 hộp pháo giàn là 400.000 đồng và 01 quả pháo cù 20.000 đồng. K thấy việc mua bán pháo nổ có lời nên đặt mua 03 hộp pháo giàn và 50 quả pháo cù. Nam thanh niên này đồng ý, rồi đưa cho K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia để liên lạc mua bán pháo. Đến khoảng 20 giờ hai ngày hôm sau thì có cuộc điện thoại gọi đến máy điện thoại Nokia của người nam giới đưa cho, thì người bán pháo nói sẽ giao pháo lúc 21 giờ cùng ngày, tại địa điểm quán bánh mỳ Thủy Vinh. Sau đó Huy đến điểm hẹn gặp người nam giới bán pháo, tại đây K đã mua 03 hộp pháo giàn và 50 quả pháo cù hết số tiền 2.000.000 đồng rồi mang về cất giấu trên nóc tủ trong phòng ngủ của mình để bán.

Đến khoảng ngày 12/12/2018 Lại Văn H nhận được một cuộc điện thoại từ số 0382.430.108 của người không quen biết hỏi H mua pháo, người này đặt mua của H mua 08 hộp pháo giàn, loại 36 quả và 300 quả pháo cù. H nhận lời rồi gọi điện cho K hỏi có biết chỗ nào mua pháo. Ngay sau đó K lấy chiếc máy điện thoại Nokia mà người bán pháo đưa cho gọi điện đặt mua số pháo nổ như H hỏi mua, thì người bán pháo nói giá 450.000 đồng/ 1 hộp pháo giàn và 23.000 đồng/ 1 quả pháo cù, K đồng ý mua. Biết mua được pháo K gọi điện thoại báo với H đã

đặt mua được pháo nổ với giá 470.000 đồng /1 hộp pháo, 23.000 đồng/ 1 quả, H đồng ý mua. Đến 13h02 phút ngày 14/12/2018 H nhắn tin qua Za Lô gửi đến cho K, nội dung "*lấy cho 10 cốp pháo 300 cù nhưng để riêng 08 cốp và 300 cù, còn 02 cốp để ra ngoài*". K viết nhắn tin đồng ý bán pháo "OK" gửi lại cho H rồi K gọi điện cho người đàn ông bán pháo đặt thêm 02 hộp pháo giàn.

Khoảng 20 giờ ngày 16/12/2018 người đàn ông bán pháo gọi điện cho K thông báo có pháo và giao lúc 21 giờ cùng ngày tại ngã tư xã Tức Tranh. K đi xe mô tô đến điểm hẹn, tại thì gặp người bán pháo, người này nói với K chỉ có 08 hộp pháo giàn, 270 pháo cù để trong 02 bao tải dứa (01 bao tải màu trắng, 01 bao tải màu xanh xám). Do chưa có tiền trả, K hẹn với người bán pháo 2,3 ngày sau sẽ trả số tiền 9.810.000 đồng mua pháo, người bán pháo nổ đồng ý rồi bảo K trả lại chiếc điện thoại Nokia đã đưa trước đó. Sau đó K mang số pháo nổ trên về cất giấu tại nhà kho để hàng của nhà mình.

Đến khoảng 8 giờ ngày 17/12/2018 thì H nhận được cuộc điện thoại của người đặt mua pháo, biết đã có pháo H hẹn người này tại địa điểm xóm Đồng Danh, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương để giao pháo. Ngay sau đó H điều khiển xe mô tô BKS 20E1- 00891 đi đến nhà K lấy pháo bán, lúc này K không có nhà, H gọi điện để lấy pháo và nói sẽ trả tiền mua pháo sau, K đồng ý rồi gọi điện cho ông Nguyễn Văn P (bố để K) để ông P chỉ H chỗ lấy 02 bao tải dứa. Lấy được pháo, H chở đến khu vực xóm Đồng Danh, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương để bán, khi chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ. Khám xét nhà ở của K thu giữ số pháo K cất giấu trước đó để bán kiếm lời.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Xác định không bị ép cung, nhục hình, khai báo trong tình trạng sức khỏe tốt, tỉnh táo. Được nhận bản cáo trạng, đã đọc kỹ và nghe công bố tại phiên tòa, không thắc mắc về nội dung bản cáo trạng. Được nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử và không nhờ người bào chữa.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lại Văn H và Nguyễn Văn K. Bản cáo trạng số 27/CT-VKSPL ngày 14 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Lại Văn H về tội *"Buôn bán hàng cấm"* theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K và Lại Văn H phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1, 4 điều 190 BLHS, điểm s khoản 1, 2 Điều 51điều 58 điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo luật định. Phạt bổ sung từ 20 đến 25 triệu đồng.

Xử phạt bị cáo Lại Văn H từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách theo luật định, phạt bổ sung từ 20 đến 25 triệu đồng.

Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh tụng: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hai bị cáo đều xin được hưởng mức án thấp, hứa cải tạo tốt, không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ để xác định:

Ngày 16/12/2018 Nguyễn Văn K đã mua 20,4 kg pháo nổ mang về nhà cất giấu để bán. Khoảng 8 giờ ngày 17/12/2018 tại nhà ở của mình thuộc xóm Đồng Lòng, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, K đã có hành vi bán 20,4 kg pháo nổ cho Lại Văn H. Đến hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày, H mang số pháo trên đến khu vực xóm Đồng Danh, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương để bán cho người khác thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Lương bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Khám xét chỗ ở của K, thu giữ thêm 5,7 kg pháo nổ, do K cất giấu để bán kiếm lời.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại khoản 1 Điều 190 BLHS 2015 Cáo trạng của VKSND huyện Phú Lương truy tố các bị cáo về tội *"Buôn bán hàng cấm"* theo khoản 1 Điều 190 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Điều luật quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304,

305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c, ... buôn bán pháo nổ từ 06 kilogam đến 40 kilôgam;"

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, gây ảnh hưởng xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân của bị cáo thấy rằng: các bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Các bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo K, H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải có mức án nghiêm minh đối với bị cáo đảm bảo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Căn cứ điều 2 Nghị quyết 02 /2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao có căn cứ cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương. Cần phạt bổ sung tiền đối với các bị cáo theo khoản 4 điều 190 BLHS.

[7] Về vật chứng của vụ án: Tạm giữ: 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA FUTURE X, màu xanh đen, cũ đã qua sử dụng, số máy 0703716, số khung AY 501894, BKS 20E1- 00891 của Lại Văn H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, có sim số trong máy 0978.856.159 của Lại Văn H để đảm bảo thi hành án dân sự.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, có lắp sim số 0988.380.678 của Nguyễn Văn K do Huy mượn của anh Nguyễn Văn R nhưng R không biết K sử dụng để giao dịch mua bán hàng cấm cần trả lại cho anh Nguyễn Văn R.

Tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy catton ký hiệu C1 trong có 18,83 kg pháo nổ và 01 thùng catton ký hiệu C2 bên trong có 3,97 kg pháo nổ. Hiện Cơ quan điều tra huyện Phú Lương đã gửi tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (BL: 30, 40).

[8] Về án phí: Cần buộc các bị cáo chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Nguồn gốc số pháo nổ thu giữ, Nguyễn Văn K khai mua số pháo của người không quen biết có số điện thoại 0382.430.108 xác minh tại Tập đoàn Công nghiệp- Viễn thông quân đội xác định, số điện thoại trên là thuê bao trả trước, đăng ký tên Trần Thị Thanh H, sinh năm 1977, trú tại xã C, huyện Đ, Thái Nguyên. Bà H khai không sử dụng số điện thoại 0382.430.108 và không quen biết với K. Lại Văn H khai mua số pháo của Huy bán lại cho người không quen biết ở ngã tư xã Tức Tranh, huyện Phú Lương. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương không có đủ cơ sở để làm rõ.

Ông Nguyễn Văn P bố của K chỉ chỗ để H lấy 02 bao tải pháo, quá trình điều tra xác định ông P không biết trong bao tải có pháo. Anh Nguyễn Văn R cho K mượn chiếc điện di động Iphone 6S để sử dụng, sau đó K sử dụng chiếc điện thoại trên để giao dịch mua bán pháo. Hành vi của ông P, anh R không cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, 4 điều 190, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 65 BLHS 2015. Áp dụng Điều 135, 136, 329 BLTTHS 2015; Luật phí, lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K, Lại Văn H phạm tội Buôn bán hàng cấm

1. Xử phạt:

Nguyễn Văn K 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung: 20.000.000 đ *(hai mươi triệu đồng)* nộp Ngân sách Nhà nước

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục.

Lại Văn H 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung 20.000.000đ (Hai mươi triệu đông) nộp Ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, 47 BLHS; khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- **Tịch thu** tiêu hủy 01 thùng giấy catton ký hiệu C1 trong có 18,83 kg pháo nổ và 01 thùng catton ký hiệu C2 bên trong có 3,97 kg pháo nổ. Hiện Cơ quan điều tra huyện Phú Lương đã gửi tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên (BL: 30, 40).

- **Tạm giữ**: 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA FUTURE X, màu xanh đen, cũ đã qua sử dụng, số máy 0703716, số khung AY 501894, BKS 20E1-00891 của Lại Văn H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, có sim số trong máy 0978.856.159 của Lại Văn H để đảm bảo thi hành án dân sự.

- Trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, có lắp sim số 0988.380.678 cho anh Nguyễn Văn R (do Huy mượn của anh R sử dụng)

(Vật chứng trong kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03.5.2019).

3.Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000[đ] án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Nơi nhận:
- VKSND Phú Lương; VKSTN
- THADS Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THAHS – Công an tỉnh TN
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- UBND xã;
- Lưu Hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lưu Đình Thân